

Bản án số: 05/2018/HSST

Ngày: 06/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Trân và ông Trần Quốc Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/HSST-QĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC B** (Sơn gà), sinh năm 1998 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT: thôn P, xã Ph, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1977; Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Ninh Thuận xét xử 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 51/2017/HSST ngày 28/12/2017 (án đã có hiệu lực pháp luật); Tiền sự: Ngày 10/02/2017 bị Công an huyện NP xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (bị cáo chưa nộp phạt); Bị cáo bị bắt ngày 11/11/2017 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Phước trong một vụ án khác, *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

Người bị hại: Anh Phạm Lý Long C, sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt) .

Địa chỉ: Khu phố 15, Thị trấn Ph, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản Cáo trạng: Vào khoảng 19 giờ, ngày 23/9/2017, Phạm Lý Long C đang ở trong chòi rẫy của gia đình mình thuộc khu phố 1, phường P, Thành phố P thì có Nguyễn Ngọc B (Sơn Gà) đến chơi. Trong lúc cả hai ngồi nói chuyện, B mượn điện thoại hiệu OPPO F3 màu đen của anh C để gọi điện cho anh Th xin gà về nhậu, nhưng không liên lạc được. B mượn điện thoại của anh C ra ngoài để tiếp

tục gọi điện cho anh Th, do tin tưởng B nên khi B mượn điện thoại và đi ra ngoài, anh C không nghi ngờ và đề phòng gì. Khi ra ngoài, B gọi cho Th nhưng vẫn không liên lạc được nên B điều khiển xe mô tô chạy qua nhà của anh Th nhưng thấy nhà anh Th đóng cửa. Lúc này, B nảy sinh ý định thế chấp chiếc điện thoại của anh C để lấy tiền tiêu xài cá nhân. B đi tới tiệm điện thoại của anh Phạm Văn H thế chấp chiếc điện thoại nói trên với số tiền 2.000.000^d để tiêu xài cá nhân. Sau khi cho B mượn điện thoại được khoảng 10 phút, không thấy B trả điện thoại nên anh C đi tìm nhưng không thấy B. Anh C mượn điện thoại của hàng xóm gọi vào số điện thoại của mình nhưng số máy không liên lạc được. Đến 07 giờ, ngày 24/9/2017, B tiếp tục đến tiệm của anh H để bán chiếc điện thoại trên với giá 3.600.000^d, khấu trừ số tiền 2.000.000^d đã đưa trước đó, anh H tiếp tục đưa cho B thêm 1.600.000^d, B lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 27/9/2017, anh C tiếp tục gọi điện vào số máy của mình nhưng số máy vẫn không liên lạc được, anh C qua nhà B tìm nhưng cũng không gặp được B. Lúc này, anh C mới biết điện thoại của mình đã bị B chiếm đoạt nên anh C đến Công an phường Phước Mỹ trình báo sự việc.

Theo Biên bản định giá tài sản số 85/BBĐG ngày 11/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP.Phan Rang - Tháp Chàm 01 chiếc điện thoại OPPO F3 màu đen trị giá 4.830.000^d

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Tại Cáo trạng số 07/QĐ-KSĐT ngày 24/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc B về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 điều 140 Bộ luật Hình sự 1999;

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 điều 140; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

Đối với Phạm Văn H là người đã mua chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3 màu đen, nhưng khi mua không biết tài sản đó là do bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Phan Rang - Tháp Chàm không xử lý Phạm Văn H. Sau khi mua chiếc điện thoại di động nói trên, anh H đã bán lại cho một người khách không rõ tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu hồi lại được.

Đối với anh Phạm Lý Long C, quá trình làm việc anh không yêu cầu Nguyễn Ngọc B phải bồi thường về dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: “Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sớm trở về gia đình”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Ngọc B là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng sự tin tưởng của anh Phạm Lý Long C nên sau khi mượn được chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3, màu đen được định giá xác định số tiền 4.830.000^d (*Bốn triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng*) bị cáo đã đem bán được số tiền 3.600.000^d để tiêu xài cá nhân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm truy tố bị cáo về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 điều 140 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo nhận thức rõ hành vi lợi dụng sự tin tưởng của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, muốn có tiền để tiêu xài bị cáo vẫn bất chấp tất cả quyết tâm thực hiện. Lợi dụng sự nhẹ dạ cả tin của anh C, sau khi có được tài sản một cách hợp pháp, bị cáo nảy sinh mục đích chiếm đoạt bằng cách mang tài sản đó đi cầm cố, rồi đem bán lấy tiền và bỏ mặc, không có khả năng trả lại tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo như sau: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân bị cáo cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, chấp hành hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là cần thiết để răn đe, tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm. Đồng thời áp dụng điều 51 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt tại bản án số 51/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước với hình phạt đối với tội đang bị xét xử hôm nay buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung;

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 điều 140 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không nghề nghiệp và không có tài sản riêng có giá trị do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với Phạm Văn H, quan điểm xử lý của cơ quan điều tra là có căn cứ nên không đề cập đến.

[5] Trách nhiệm dân sự: anh Phạm Lý Long C không yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc B phải bồi thường về dân sự, đây là sự tự nguyện phù hợp quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự cần chấp nhận.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc B (Sơn gà) phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

[1] Áp dụng: Điểm a khoản 1 điều 140; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc B (Sơn gà) 09 (Chín) tháng tù.

Áp dụng điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 51/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước với hình phạt 09 tháng tù của bản án này. Buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung là 15 (Mười lăm) tháng, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 11/11/2017).

[2] Áp dụng: điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc B (Sơn gà) phải chịu 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 06/02/2018). Người bị hại vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND T.P Phan rang- Tháp chàm;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Sở tư pháp Ninh Thuận
- T.H.A hình sự, dân sự;
- Bị cáo, người bị hại
- Lưu Án văn; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang

